

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số: 3141/QĐ-BKHCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2016

QUYÉT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục đặt hàng nhiệm vụ thuộc Chương trình nghiên cứu, đào tạo và xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ cao

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 22/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình nghiên cứu, đào tạo và xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ cao;

Căn cứ Thông tư số 02/2012/TT-BKHCN ngày 18/01/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 31/2012/TT-BKHCN ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xác định dự án, tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thực hiện dự án trong Chương trình nghiên cứu, đào tạo và xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ cao;

Căn cứ Thông tư số 05/2015/TT-BKHCN ngày 12/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tổ chức quản lý các Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Xét kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình nghiên cứu, đào tạo và xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ cao;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp và Vụ trưởng Vụ Công nghệ cao,



QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục đặt hàng 01 (một) nhiệm vụ thuộc Chương trình nghiên cứu, đào tạo và xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ cao.

(Chi tiết trong Danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Giám đốc Văn phòng các chương trình khoa học và công nghệ quốc gia phối hợp với Vụ trưởng Vụ Công nghệ cao, Vụ Kế hoạch – Tổng hợp và Thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức Hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp và tổ thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Các Ông/Bà Giám đốc Văn phòng các chương trình khoa học và công nghệ quốc gia, Vụ trưởng Vụ Công nghệ cao, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu VT, Vụ KHTH.

KT.BỘ TRƯỞNG THỨ TRƯỞNG

Trần Quốc Khánh

HẠ TẦNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ CAO Rem theo Được định số 3/4/ /QĐ-BKHCN ngày & Tháng Lonăm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ) MANHARIC NHIỆM VỤ KHỐC THƯỢC CHƯƠNG TRÌNH NGHIÊN CỨU, ĐÀO TẠO VÀ XÂY ĐỰNG

| Phương thức tổ chức thực hiện | :n/mė. | ş nhận GMP- | tu chuẩn cơ sở. | yết khối (sử | u trị đái tháo Tuyển chọn | phòng huyết | , | nuẩn cơ sở; | nuẩn cơ sở; O; | niấn cơ sở; O; điều trị, dự | nuấn cơ sở; O; điều trị, dự |
|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Yêu cầu đối với kết quả | 1. Nattokinase tái tổ hợp: - Quy trình sản xuất Nattokinase tái tổ hợp quy mô 100 lít dịch lên men/mẻ. | Tiêu chuẩn cơ sở của Nattokinase tái tô hợp đạt tiêu chuẩn quốc tê. 01 (một) dây chuyền sản xuất Nattokinase tái tổ hợp được cấp chứng nhận GMP-WHO. | - 500 kg Nattokinase tái tổ hợp dạng bột (hoạt lực 10.000FU/g) đạt tiêu chuẩn cơ sở. | 2. Thuốc hỗ trợ điều trị đái tháo đường và thuốc điều trị, dự phòng huyết khối (sử dung Nattokinase tái tổ hợp từ muc 1): | | | Khoi voi quy mo 200,000 vien/me; | Khơi với quy mô 200.000 vieti/me; - Tiêu chuẩn của được liệu, bán thành phẩm và thành phẩm đạt tiêu chuẩn cơ sở; | Khoi voi quy mo 200.000 viemme; Tiêu chuẩn của được liệu, bán thành phẩm và thành phẩm đạt tiêu chuẩ Dây chuyền sản xuất các sản phẩm được cấp chúng nhận GMP-WHO; | Khôi với quy mô 200.000 vieti mẹ; Tiêu chuẩn của được liệu, bán thành phẩm và thành phẩm đạt tiêu chuẩn cơ sở; Dây chuyền sản xuất các sản phẩm được cấp chứng nhận GMP-WHO; 01 triệu viên nang hỗ trợ điều trị đái tháo đường; 01 triệu viên nang điều trị, dự | khỏi với quy mô 200.000 vien/mê; Tiêu chuẩn của được liệu, bán thành phẩm và thành phẩm đạt tiêu chuẩn cơ sở; Dây chuyền sản xuất các sản phẩm được cấp chứng nhận GMP-WHO; 01 triệu viên nang hỗ trợ điều trị đái tháo đường; 01 triệu viên nang điều trị, dự phòng huyết khối đạt tiêu chuẩn cơ sở; |
| mục tiêu | 1. Natto | | Nattokinase tái - 500 kg | tổ hợp đạt tiêu 2. Thuố chuẩn quốc tế dung Na | ~o ~o | | | nguiệp Tiêu c | and key and | | |
| Tên nhiệm vụ | | ; | Nghien cưu công nghệ | sán xuất Nattokinase | tái tổ hợp và ứng dung để | sản xuất một số thuốc ở | A STATE OF THE PARTY | quy mo cong nghiệp | quy mo cong nghiệp | quy mo cong nghiệp | quy mo cong nghiệp |
| TT | | | | | 1 | | | | | | |